

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN ĐẠI HỌC, GÓP PHẦN BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

LÊ THẾ LÂM
Học viện Chính trị khu vực I

Nhận bài ngày 02/7/2026. Sửa chữa xong 05/8/2026. Duyệt đăng 15/8/2026.

Abstract

Amid rapid, complex, and unpredictable global and domestic developments, hostile forces have intensified their activities against the Party, the State, and the Vietnamese people, particularly in the field of education. This situation highlights the urgent need to strengthen the role of lecturers in general and university lecturers in particular in safeguarding the Party's ideological foundation. This article outlines the methods employed by hostile forces to undermine higher education and proposes solutions to enhance the pioneering role of university lecturers in firmly safeguarding the Party's ideological foundation in the new era. These solutions include thoroughly implementing the Party's directives and resolutions; continuously improving lecturers' professional competence, particularly in teaching and research; strengthening training and retraining in information technology and digital skills; and further promoting lecturers' leadership in guiding teaching and learning content.

Keywords: Nation, new era, safeguarding the ideological foundation, university lecturers.

1. Đặt vấn đề

Đất nước ta đang vững bước tiến vào kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, với sự vươn lên mãnh liệt, phấn đấu thực hiện thành công những mục tiêu chiến lược, đặc biệt là "Hai mục tiêu 100 năm", tạo sự phát triển vượt bậc ở một tầm cao mới, xác lập vị thế quốc gia trên trường quốc tế. Chính vì vậy, song song với cuộc cách mạng cải cách, hoàn thiện bộ máy chính trị; phát triển kinh tế; công nghệ; văn hóa; giáo dục;... việc tăng cường công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác quan điểm sai trái thù địch, chống phá Đảng, nhà nước và nhân dân ta cần tiếp tục tăng cường, đẩy mạnh và nâng tầm cao mới, với sự chung sức, đồng lòng của toàn dân tộc, trong đó có sự hiện diện, đóng góp của đội ngũ giảng viên (GV), những người lính sứ mệnh đào tạo thế hệ kế cận của tương lai nước nhà. Vì vậy, việc phát huy vai trò của đội ngũ GV không chỉ bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, mà còn là nhân tố quan trọng xây dựng hệ giá trị con người Việt Nam, tạo tiền đề vững chắc cho sự "cất cánh" của dân tộc.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Vị trí, vai trò của đội ngũ giảng viên đại học trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

2.1.1. Giảng viên là người "truyền lửa" lý luận, hiện thực hóa sức sống của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và lý luận thời kỳ Đổi mới trong đời sống tinh thần của thế hệ trẻ

Theo đó, nền tảng tư tưởng của Đảng không phải là những giáo điều xơ cứng, mà là một hệ thống lý luận khoa học và cách mạng mang tính mở. GV, bằng trí tuệ và phương pháp sư phạm, có nhiệm vụ "giải mã" các nguyên lý đó bằng ngôn ngữ của thời đại, giúp SV nhận thức được giá trị cốt lõi và tính tất yếu của con đường xã hội chủ nghĩa. Khi GV truyền tải được tinh thần khoa học của các học thuyết một cách thuyết phục, lý luận sẽ thâm nhập vào quần chúng và trở thành lực lượng vật chất như C.Mác từng kỳ vọng. Đây chính là quá trình biến tri thức chính trị thành niềm tin, giúp SV có được "kim chỉ

Email: lethelam1981@gmail.com

nam” đúng đắn cho mọi hành động, như V.I. Lênin từng nhấn mạnh: “Trong bất cứ trường học nào, điều quan trọng nhất là phương hướng chính trị và tư tưởng của các bài giảng. Cái gì quyết định phương hướng đó? Hoàn toàn và chỉ do đội ngũ giảng dạy quyết định” (V.I. Lênin, 2005, tr. 248).

2.1.2. Giảng viên giữ vai trò là “người gác cổng” bản lĩnh, trực tiếp nhận diện và phản bác các quan điểm sai trái, thù địch

Với đặc thù của môi trường đại học là đề cao tự do học thuật, đây cũng thường là nơi các thế lực thù địch lợi dụng để thực hiện chiến lược diễn biến hòa bình, gieo rắc sự hoài nghi về vai trò lãnh đạo của Đảng, chính sách và pháp luật của nhà nước. Trước những thách thức đó, GV chính là những chiến sĩ tinh nhuệ nhất trên mặt trận tư tưởng. Vì vậy, GV không thể giữ thái độ trung dung hay im lặng trước các quan điểm lệch lạc; trái lại, họ phải dùng tư duy phản biện sắc bén và luận cứ khoa học để vạch trần những luận điệu xuyên tạc núp bóng nghiên cứu khách quan. Mỗi bài giảng, bài nghiên cứu, hay hay công trình khoa học phải trở thành một pháo đài lý luận vững chắc, bảo vệ tính đúng đắn của chủ trương, đường lối Đảng ngay từ trong trứng nước.

2.1.3. Giảng viên đóng vai trò là người định hướng dư luận, xây dựng “hệ miễn dịch” tư tưởng cho sinh viên

Trong kỷ nguyên bùng nổ thông tin và công nghệ số, GV đóng vai trò là người định hướng dư luận, xây dựng “hệ miễn dịch” tư tưởng cho SV. Theo đó, trong một thế giới thông tin đa chiều và tràn ngập những luồng quan điểm độc hại trên không gian mạng, SV rất dễ bị dao động bởi thiếu kinh nghiệm, kiến thức, sự từng trải, nhất là thiếu bản lĩnh chính trị. Khi đó, vai trò dẫn dắt của người thầy trở nên thiết yếu hơn bao giờ hết, điều mà triết gia Socrates từng quan niệm: *Tôi không thể dạy ai bất cứ điều gì, tôi chỉ có thể làm cho họ suy nghĩ*. GV không áp đặt tư duy một chiều mà hướng dẫn SV phương pháp tư duy độc lập, kỹ năng sàng lọc tin giả và nhận diện âm mưu chính trị đằng sau các hiện tượng xã hội. Khi SV tự thiết lập được “màng lọc” nội thân dựa trên nền tảng tri thức chuẩn mực, các em sẽ có đủ bản lĩnh để tự đề kháng trước những tác động tiêu cực, giữ vững lòng yêu nước và niềm tin vào chế độ.

2.1.4. Giảng viên là nhân tố kiến tạo môi trường văn hóa học thuật lành mạnh, chuyển hóa nền tảng tư tưởng thành hành động thực tiễn và lối sống văn minh trong cộng đồng trường đại học

Theo đó, hệ tư tưởng của Đảng không chỉ dừng lại ở các bài giảng lý luận mà phải thấm đẫm vào nếp nghĩ, cách làm, tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp của mỗi nhà giáo. Khi GV nêu gương sáng về phẩm chất chính trị, sự tận tụy và tinh thần cống hiến, họ tạo ra sức hút tự nhiên định hình chuẩn mực đạo đức cho người học. Môi trường sư phạm trong sạch, dân chủ và nhân văn sẽ loại bỏ các biểu hiện suy thoái, vun đắp khát vọng cống hiến và tinh thần phụng sự Tổ quốc, từ đó củng cố vững chắc niềm tin của thế hệ trẻ vào con đường phát triển của đất nước.

Như vậy, đội ngũ GV đại học giữ vị trí cốt lõi và đóng vai trò tiên phong trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Thầy cô vừa là người truyền lửa tri thức, hiện thực hóa các nguyên lý lý luận, vừa là người gác cổng bản lĩnh đấu tranh phản bác quan điểm sai trái. Đồng thời, GV còn là người định hướng tư duy trên không gian mạng và là nhân tố kiến tạo môi trường văn hóa học thuật lành mạnh. Thông qua phẩm chất chính trị và năng lực chuyên môn, nhà giáo chuyển hóa đường lối thành niềm tin, bản lĩnh và hành động thực tiễn của thế hệ trẻ.

2.2. Nhận diện thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch trong lĩnh vực giáo dục đại học

2.2.1. Thủ đoạn thâm độc nhất chính là mưu đồ “phi chính trị hóa” giáo dục thông qua việc đánh tráo khái niệm “tự do học thuật”

Các thế lực thù địch ra sức rêu rao rằng nhà trường chỉ nên là nơi truyền thụ tri thức thuần túy, phải tách rời khỏi sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý của Nhà nước. Chúng lợi dụng danh nghĩa tự do để đòi hỏi quyền được truyền bá những quan điểm đối lập, những giá trị tư sản xa lạ với văn hóa và thể chế chính trị của Việt Nam. Minh chứng rõ nét là việc chúng thường xuyên đăng tải trên các diễn đàn ngoại bang như “Luật khoa tạp chí”, hay hội nhóm “Học thuật tự do” với những bài viết phê phán việc giảng dạy các môn lý luận chính trị là “nhồi nhét”, “mất thời gian”. Chúng sử dụng các bảng xếp hạng đại học thế giới làm cái cớ để lập luận rằng: các trường đại học hàng đầu không có bóng dáng chính

trị, từ đó kích động tâm lý đòi xóa bỏ vai trò của tổ chức Đảng và Đoàn Thanh niên ngay trong lòng các cơ sở giáo dục.

2.2.2. Chúng tập trung công phá trực tiếp vào nền tảng lý luận bằng cách xuyên tạc hệ thống khoa học chính trị và lịch sử dân tộc

Với luận điệu cho rằng chủ nghĩa Mác-Lênin đã “lỗi thời”, tư tưởng Hồ Chí Minh là “giáo điều”, các thế lực thù địch âm mưu tách rời lý luận khỏi thực tiễn sinh động của đất nước. Thủ đoạn này thường núp bóng dưới các bài viết mang danh “phản biện khoa học” hoặc các đề tài nghiên cứu có vẻ khách quan nhưng thực chất là cài cắm những định kiến sai lệch. Khi mạng xã hội rộ lên những sự việc tiêu cực nhỏ lẻ trong giáo dục, chúng lập tức quy kết đó là sự “thất bại của hệ thống đào tạo xã hội chủ nghĩa”, nhằm mục đích gây dựng tâm lý chán học, ngại nghiên cứu chính trị trong SV, đồng thời tác động vào một bộ phận GV có biểu hiện “tự diễn biến”, biến họ thành những “loa phóng thanh” lan truyền quan điểm trái chiều ngay trên bục giảng. Nguy hiểm hơn, chúng đòi loại bỏ các môn lý luận Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam ra khỏi chương trình đào tạo; GV, SV phải được tự do về tư tưởng, không bị chi phối hoặc phụ thuộc vào bất cứ hệ tư tưởng nào. Bản chất của thủ đoạn này chính là “phi chính trị hóa” giáo dục, với âm mưu thâm độc nhằm mục tiêu “tách giáo dục ra khỏi chính trị”, tiến tới loại bỏ vai trò của chính trị, xóa bỏ nền tảng tư tưởng của Đảng trong giáo dục, từ đó thực hiện các mục tiêu của chiến lược diễn biến hòa bình, góp phần phá hoại công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội của nước ta.

2.2.3. Việc lợi dụng xu thế hợp tác quốc tế để thực hiện “xâm lăng văn hóa” đang trở nên tinh vi hơn bao giờ hết

Theo đó, các thế lực thù địch thâm nhập qua các dự án đào tạo và học bổng trá hình để thực hiện “cách mạng màu”. Một số tổ chức núp bóng “phát triển kỹ năng mềm” hay “hỗ trợ khởi nghiệp” đã lồng ghép các tài liệu có nội dung tôn thờ cực đoan giá trị phương Tây, hạ thấp văn hóa truyền thống. Thực tế đã ghi nhận một số hội nhóm SV bị lôi kéo tham gia vào các diễn đàn “tranh biện tự do” trên không gian mạng, thực chất là nơi huấn luyện cách thức phản kháng xã hội, sử dụng biểu tượng “hoa nhài” hay “ô vàng” để ngấm định hướng tư tưởng chống đối. Chúng khai thác tâm lý thích nổi loạn của tuổi trẻ để biến các em thành công cụ phát tán tài liệu xấu độc. Chính sự tấn công đa diện này đã đặt ra yêu cầu cấp bách: Bảo vệ giáo dục không chỉ là nhiệm vụ của nhà trường mà là cuộc chiến sinh tồn để giữ vững bản sắc và chủ quyền tư tưởng của quốc gia trước những làn sóng văn hóa lai căng và phản động. Chúng đề cao tư tưởng *sùng ngoại, bài nội* trong giáo dục, ra sức quảng bá, tô vẽ, khuếch trương nền giáo dục Mỹ và phương Tây, coi đó là điểm đến lý tưởng, con đường duy nhất để thế hệ trẻ Việt Nam có điều kiện làm “rạng rỡ tương lai, mở mang tiền đồ của đất nước”.

2.2.4. Không gian mạng đã bị biến thành mặt trận chủ yếu để lôi kéo và kích động thông qua các chiến dịch truyền thông sai lệch

Chúng đã lợi dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) và sự phát triển đa dạng của mạng xã hội (Facebook, Zalo, Tiktok...) để bôi nhọ, thổi phồng, xuyên tạc đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước, cũng như phủ nhận những thành tựu của giáo dục Việt Nam. Theo đó, chúng tiếp tục xuyên tạc đường lối lãnh đạo của Đảng và sự quản lý của Nhà nước về giáo dục và đào tạo, tập trung vào một số hạn chế, yếu kém trong quản lý giáo dục của nước ta để khai thác, phê phán, bôi nhọ; thổi phồng một số hiện tượng tiêu cực, yếu kém trong giáo dục và đào tạo, làm suy giảm niềm tin của nhân dân vào giáo dục nước nhà, cũng là giảm niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước. Chúng rêu rao cho rằng “chính quyền không quan tâm đến giáo dục; việc đưa ra chủ trương bảo đảm công bằng trong giáo dục để không ai bị bỏ lại phía sau, đặc biệt ở vùng sâu, vùng khó khăn, đồng bào các dân tộc thiểu số chỉ là nhằm mị dân”, “nền giáo dục Việt Nam đầy bất công, tiêu cực”, “giấc mơ giáo dục made in nghị quyết”...

Chúng đưa ra những luận điệu phê phán, phủ nhận và hạ thấp uy tín, chất lượng thành tựu nền giáo dục nước ta như: “Giáo dục Việt Nam kém chất lượng”, “bạo lực học đường tràn lan”, “giáo viên thu nhập thấp dẫn đến chán nghề” rồi từ đó quy kết rằng hệ thống giáo dục của Việt Nam không phát triển, tụt hậu. Thậm chí, trang Thoibao.de còn đăng tải bài viết với tiêu đề “*Giáo dục xã hội chủ nghĩa: Quan ăn cỗ, dân ăn hôi. Dân muốn có chữ phải như thân!*” hoặc “*Thầy Tây khen rồi tự sướng...*”; trên trang mạng facebook của

Việt Tân đăng bài “Chuyện mùa thi” của tác giả Hoàng Dân, trong bài viết này Việt Tân liên tục đưa ra các luận điệu để phủ nhận thành tựu của ngành giáo dục Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước; trên BBC tiếng Việt, RFA đã chạy một loạt bài với nội dung “Nền giáo dục Việt Nam là nền giáo dục đối trá từ trên xuống dưới”, “nền giáo dục Việt Nam không chỉ lạc hậu mà còn lạc đường”, “một chính sách giáo dục thất bại, đi lạc đường, không coi trọng tính nhân văn”, “công cuộc cải cách giáo dục đã hoàn toàn thất bại” (Thái Dương, 2025). Theo đó, các đài phát thanh nước ngoài thiếu thiện chí như RFA, VOA thường xuyên phồng vắn những nhân vật được gọi là “nhân sĩ trí thức độc lập” để đưa ra những nhận định phiến diện, cổ xúy cho tư tưởng “phi chính trị hóa” giáo dục, đòi tách rời sự quản lý của Đảng khỏi nhà trường.

2.3. Một số giải pháp tăng cường vai trò của giảng viên nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

2.3.1. Giảng viên cần quán triệt Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng

Mỗi GV cần tiếp tục quán triệt sâu sắc chỉ thị, nghị quyết của Bộ Chính trị, Trung ương Đảng, Bộ Giáo dục và Đào tạo về giáo dục, đào tạo. Đặc biệt là *Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo*, góp phần hiện thực hóa mục tiêu đến năm 2045: “Việt Nam có hệ thống giáo dục quốc dân hiện đại, công bằng và chất lượng, đứng vào nhóm 20 quốc gia hàng đầu thế giới. Mọi người dân có cơ hội học tập suốt đời, nâng cao trình độ, kỹ năng và phát triển tối đa tiềm năng cá nhân” (Ban Chấp hành Trung ương, 2025). Đồng thời, góp phần xây dựng đội ngũ nhà giáo - là linh hồn của giáo dục, là nhân tố quyết định sự thành bại của đổi mới, có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, tri thức sâu rộng và khát vọng cống hiến.

2.3.2. Giảng viên không ngừng hoàn thiện bản thân về mọi mặt, nhất là hoạt động giảng dạy và nghiên cứu

Đặc biệt, trong bối cảnh hiện nay, khi các thế lực thù địch đã và đang sử dụng nhiều chiêu bài chống phá Đảng, Nhà nước và công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Một trong những chiêu bài phổ biến của chúng là tập trung phê phán, xuyên tạc chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; lịch sử và đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam,... thì việc tăng cường hoạt động nghiên cứu và giảng dạy là vô cùng cần thiết. Bởi, điều đó sẽ trang bị cho đội ngũ GV hệ thống lý luận chính trị sâu rộng, am hiểu tường tận những vấn đề quốc tế và trong nước, đồng thời có lập luận sắc bén phản bác những quan điểm sai trái, bảo vệ nền tảng tư tưởng, cương lĩnh, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, cũng như công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

2.3.3. Giảng viên cần đổi mới, tiếp thu văn hóa của nhân loại

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay, khi không gian địa lý không còn là yếu tố quyết định, tinh hoa văn hóa đã và đang được phổ quát toàn cầu, nhân loại cùng sống chung trong một thế giới phẳng, phải chăng chúng ta không nên “bế quan tỏa cảng” trong nghiên cứu và giảng dạy các nội dung, phương pháp truyền thống, mà cần có sự đổi mới, tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại. Bởi đây là nguồn cội tri thức quan trọng đối với mỗi GV và SV, đồng thời đó còn là mặt đối lập để chúng ta tham chiếu, học tập, đúc rút kinh nghiệm, từ đó nghiên cứu rộng hơn, sâu hơn, từng bước bổ sung và hoàn thiện hệ thống lý luận chính trị Mác-xít trong hoàn cảnh mới, phù hợp với điều kiện của quốc gia, dân tộc. Đồng thời, có cơ sở, luận cứ khoa học sâu sắc nhằm phản bác quan điểm sai trái, thù địch chống phá Việt Nam.

2.3.4. Đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy

Cùng với ý tưởng đổi mới về nội dung, GV nên đổi phương pháp giảng dạy. Thay cho việc sử dụng phương pháp giảng dạy độc thoại, một chiều; sử dụng phương pháp luận truyền thống, giờ đây GV nên đa dạng hóa phương pháp nghiên cứu và giảng dạy. Đồng thời với phương châm “*lấy người học làm trung tâm trong quá trình giảng dạy*”, tạo cảm hứng, tính chủ động, tích cực, sáng tạo của SV trong quá trình học tập, GV nên dành cho người học *quyền lực mềm* trong đánh giá chất lượng giảng dạy. Từ đó, GV kiểm nghiệm, bổ sung kiến thức, trau dồi bản lĩnh chính trị, thực sự làm chủ học đường, giống như điều mà J.Dewey đã nhận định khi ông cho rằng: người học ngày nay không còn là “*tờ giấy trắng*” như J. Locke hình dung vào thế kỷ XVII, mà đã “*tự tích lũy*” năng lực cuộc sống ngay từ những bước đi đầu tiên; năng lực ấy cần được kích thích, cần được “*phát hiện lại*” trong suốt quá trình học tập, hướng đến mục tiêu có ích (J. Dewey, 2008, tr. 78). Đồng thời, từ đó tạo cảm hứng, động lực cho GV hăng say trong công việc và cũng để nhận định của Albert Einstein không trở thành hiện thực, rằng “*Bực giảng*

thì nhiều nhưng thầy giỏi và cao quý thì hiếm. Giảng đường thì nhiều nhưng số người trẻ tuổi thành thật khát khao chân lý và lẽ công bằng thì ít” (Albert Einstein, 2007, tr. 44).

2.3.5. Mỗi giảng viên cần “tự đào tạo, đào tạo lại” về công nghệ thông tin, kỹ thuật số

Trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam, cũng đồng nghĩa với kỷ nguyên số, kỷ nguyên của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư (4.0). Vì vậy, trong quá trình hoàn thiện bản thân, đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi về nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, mỗi giảng viên cần “tự đào tạo, đào tạo lại” về công nghệ thông tin, kỹ thuật số, từng bước nâng cao trình độ, làm chủ công nghệ nhằm thực hiện yêu cầu “Chuyển đổi số toàn diện, phổ cập và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong giáo dục và đào tạo”, đồng thời luôn cập nhật, nắm bắt và thu thập thông tin; kịp thời phản ánh, phản bác quan điểm sai trái, thù địch; tuyên truyền, phổ cập thông tin chính thống, chính xác, tích cực, có giá trị nhân văn tới người học.

2.3.6. Giảng viên cần phát huy hơn nữa vai trò linh xương, tiên phong định hướng nội dung trong quá trình giảng dạy và học tập

Bởi lẽ một trong số vấn đề giáo dục được xã hội quan tâm nhiều nhất hiện nay là “ngôn ngữ” và “công nghệ”. Đó là điểm vượt trội của phương Tây so với phần còn lại của thế giới, đồng thời cũng là vấn đề mà các thế lực phản động đã và đang lợi dụng để chống phá Việt Nam. Do đó, giảng viên cần luận giải, phân tích, giải thích cho người học hiểu được những vấn đề liên quan đến nội hàm giáo dục. Rằng, giáo dục không chỉ bó hẹp, đồng nghĩa là ngôn ngữ (tiếng Anh, Trung, Nga,...), là công nghệ, kỹ thuật số, y tế,... mà đó còn là vấn đề văn hóa, lịch sử, nguồn gốc dân tộc, tộc người, tư duy phát triển của quốc gia dân tộc. Vì vậy, mỗi một quốc gia sẽ lựa chọn cho mình một hệ thống, nội dung, phương pháp giáo dục phù hợp, nhằm đem lại hiệu quả cao nhất cho người dân. Nhà tư tưởng vĩ đại Fukuzawa Yukichi của Nhật Bản từng viết: “Dù văn minh phương Tây có tiến bộ gấp nhiều lần so với văn minh Nhật Bản chăng nữa, chắc chắn nó cũng không phải là một nền văn minh hoàn mỹ, mọi thứ đều tốt đẹp. Nếu phải liệt kê ra những khuyết điểm của văn minh phương Tây thì nhiều vô số. Một khi đã không thể tin tưởng rằng tất cả phong tục của họ đều tốt đẹp thì chúng ta cũng không nên hoài nghi rằng mọi tập quán của Nhật Bản đều xấu được” (Fukuzawa Yukichi, 2023, tr. 226). Đây không chỉ là lời cảnh tỉnh đối với người Nhật, khi Minh Trị Duy tân đất nước cuối thế kỷ XIX mà đó còn là bài học, lời cảnh báo sâu sắc dành cho Việt Nam trong quá trình mở cửa, hội nhập sâu rộng vào khu vực và thế giới.

3. Kết luận

Sinh thời, khi đề cập đến vị trí, vai trò của giáo dục, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Nhiệm vụ giáo dục rất quan trọng và vẻ vang, vì nếu không có thầy giáo thì không có giáo dục... Không có giáo dục, không có cán bộ thì cũng không nói gì đến kinh tế văn hoá” (Hồ Chí Minh, 2011, tr. 345). Kế thừa và phát huy tư tưởng của Bác, trong suốt quá trình Đổi mới đất nước, Đảng và Nhà nước ta luôn luôn coi “Giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân”. Chính vì vậy, với vai trò là người linh xương, mỗi giảng viên cần ý thức sâu sắc hơn nữa nghĩa vụ, trách nhiệm của cá nhân trong quá trình đào tạo nhân lực, nhân tài cho đất nước, trong đó có nội dung định hướng tư tưởng, lập trường, bản lĩnh chính trị cho mỗi cá nhân, đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ trong bối cảnh mới. Đồng thời, góp phần lan tỏa mạnh mẽ ra thế giới “phiên bản Việt Nam độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác, hữu nghị, phát triển, phồn vinh, hạnh phúc” (Nguyễn Hồng Điệp, 2024).

Tài liệu tham khảo

- Albert Einstein (2007). *Thế giới như tôi thấy* (Đinh Bá An, Nguyễn Vũ Hào, Trần Tiến Cao Đăng dịch). NXB. Tri thức.
- Ban Chấp hành Trung ương (2025). *Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo*.
- Fukuzawa Yukichi (2023). *Khuyến học*. Nguyễn Phong Giang dịch. NXB Thế giới.
- Hồ Chí Minh (2011) *Toàn tập* (tập 10). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- J. Dewey (2008). *Dân chủ và giáo dục*. Phạm Anh Tuấn dịch. NXB Tri thức.
- Nguyễn Hồng Điệp (2024). *Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm: Xây dựng, củng cố ngoại giao thời đại mới*. <https://www.vietnamplus.vn/tong-bi-thu-chu-tich-nuoc-to-lam-xay-dung-cung-co-ngoai-giao-thoi-dai-moi-post973239.vnp>.
- Thái Dương (2025). *Phản bác những luận điệu xuyên tạc về nền giáo dục Việt Nam*. <https://ivanlevanlan.wordpress.com/2025/08/30/phan-bac-nhung-luan-dieu-xuyen-tac-ve-nen-giao-duc-viet-nam>.
- V.I. Lênin (2005). *Toàn tập* (tập 47). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.